

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày 16-03-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đắc Tuyên

Ông Trần Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trang T – Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Kim Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST-HS ngày **01 tháng 03 năm 2021**, đối với bị cáo:

Hoàng Phú H (tên gọi khác Hoàng Văn P), sinh ngày 16 tháng 5 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Xóm 5, thôn L 2, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Phú N (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1959; là con duy nhất trong gia đình; không có vợ; có 01 con là Hoàng Thị Diệu A, sinh năm: 2013; tiền án, tiền sự: Không

Về nhân thân: Có 01 tiền án được xóa án tích

- Bản án số 30/2011/HSST ngày 18/5/2011, Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/4/2012; thi hành xong án phí ngày 18/5/2011; nộp số tiền bị tịch thu sung công quỹ Nhà nước ngày 10/4/2017 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/11/2020, đến ngày 27/11/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Đỗ Phương T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng, có mặt

- *Người làm chứng:* Anh Đặng Xuân H, vắng mặt.
- *Người chứng kiến:* Anh Đỗ Công H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy, khoảng 11h00' ngày 25-11-2020, Hoàng Phú H (tên gọi khác Hoàng Văn P) điều khiển xe mô tô màu sơn nâu nhãn hiệu NOZZA BKS 16C1- 103.48 đến khu vực bên xe miền Tây thuộc khu vực quận K, thành phố Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H đã mua 02 túi nilon ma túy đá mỗi túi có kích thước 2x2 cm của một người phụ nữ không quen biết với giá 400.000 đồng. H cầm số ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái, rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khi H đi đến tổ dân phố Đ, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an quận D kiểm tra bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy H mang theo.

Kết luận giám định số 04 MT/PC09 ngày 27/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Hoàng Phú H gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,33 gam, là loại: Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Phú H khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô BKS 15C1 - 103.48, kết quả giám định có số khung RLCN1DR10CY057650 và số máy 1DR1 - 057652 là số nguyên thủy của nhà sản xuất, đăng ký mang tên Vũ Thị Mai H, địa chỉ: V, A, A, Hải Phòng. Qua điều tra xác định chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị L, trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng. Chị L khai đã mua của chị Vũ Thị Mai Hương (không có giấy tờ mua bán). Chị L cho Nguyễn Khắc T là em trai mượn đến nhà H. Sau đó H mượn của T để chở con đi học, T không biết việc H sử dụng xe để đi mua ma túy. Ngày 24/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận D đã trả 01 xe mô tô màu sơn nâu nhãn hiệu NOZZA BKS 16C1- 103.48 cho chị L; 01 phong bì niêm phong ma túy còn lại sau giám định chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận D quản lý phục vụ công tác xét xử.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Hoàng Phú H quá trình điều tra chưa xác định được căn cước lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Hoàng Phú H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát và xin được khoan hồng của pháp luật

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hoàng Phú H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Phú H (Hoàng Văn P) với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì điều kiện kinh tế khó khăn.

Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Việc điều tra, truy tố và đưa ra xét xử đối với bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người đúng tội. Đồng ý về tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ áp dụng cho bị cáo của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, tính chất phạm tội của bị cáo giản đơn lượng ma túy tàng trữ ít nên đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo để ấn định mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 25-11-2020, tại tổ dân phố Đ phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng, Hoàng Phú H bị bắt quả tang khi đang cất giữ bất hợp pháp 0,33 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm

khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương cần phải xử lý nghiêm và có hình phạt nghiêm khắc phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm của người bào chữa cho bị cáo cơ bản phù hợp với quy định pháp luật và các tình tiết trong vụ án vì vậy được Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên về quan điểm cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, trong trường hợp phạm tội cụ thể của bị cáo là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[7] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và đặc điểm nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án, **tuy đã được xóa án tích** nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội, đồng thời còn là đối tượng nghiện chất ma túy. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Mặt khác, với khối lượng ma túy tàng trữ như đã phân tích ở trên cần có hình phạt nghiêm khắc, xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Hiện Chi cục thi hành án dân sự quận D đang quản lý 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng số ma túy còn lại sau giám định. Xét thấy, số vật chứng này liên quan đến việc phạm tội, là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật tuy nhiên bị cáo có đơn miễn án phí và thuộc diện hộ cận nghèo nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Hoàng Phú H (tên gọi khác Hoàng Văn P) **18** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25-11-2020.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng số ma túy còn lại sau giám định (theo Biên bản bàn giao vật chứng **ngày 18-02-2021** tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận D;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an Q.D;
- PV06; PC10;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp;
- **Trại tạm giam** Công an TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Hải